

Bản án số: 36/2022/HS-ST  
Ngày 06/9/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***\* Tại điểm cầu trung tâm, Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên:***

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Kim Tuấn;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lý Ba Duy và bà Hoàng Thị Huyền.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Lưu Tuấn – Kiểm sát viên và bà Nguyễn Thị Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên kết nối trực tuyến với điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 37/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2022 đối với:

Họ và tên: **Lương Chiến BC** (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam;

Sinh ngày: 10 tháng 7 năm 1999; Nơi sinh: tại Thái Nguyên;

Nơi cư trú: xóm TT, xã TN, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12.

Họ và tên bố: Lương Tiến B1 – sinh năm 1966 (Đã chết)

Họ và tên mẹ: Ma Thị M1 – sinh năm 1972

Anh chị em ruột: Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 02.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: 01. Ngày 15/12/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 20 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Ngày 11/01/2022 chấp hành xong án phạt tù.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện V xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong các Quyết định của bản án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/6/2022 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Thái Nguyên. *(Có mặt ở điểm cầu thành phần)*

- **Người bào chữa:** Bà Vi Khánh NBC – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên.

*(Có mặt tại điểm cầu trung tâm)*

- **Người chứng kiến:** Ông Lương Cao CK, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Xóm L3, xã TN, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

*(Vắng mặt tại điểm cầu trung tâm)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 40 phút ngày 14/6/2022, tổ công tác của Công an xã TN, huyện V thực hiện nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã, khi đi đến khu vực cầu tràn đoạn đường thuộc xóm AT, xã TN phát hiện thấy 01 nam giới đi bộ một mình có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật nên đã tiến hành yêu cầu kiểm tra. Quá trình làm việc người nam giới đã khai tên là Lương Chiến BC - sinh năm 1999, nơi cư trú: xóm TT, xã TN, huyện V, tỉnh Thái Nguyên và khai nhận đang cất giấu trái phép ma túy loại Heroine trên người. BC đã tự giác lấy tại túi quần phía trước bên trái BC đang mặc 02 gói giấy giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác kiểm tra 02 gói giấy thấy mỗi gói được bằng một mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng bên trong mỗi gói giấy đựng chất màu trắng dạng bột nghi là chất ma túy, BC khai 02 gói đều là ma túy, loại Heroine của BC mua về sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vào phong bì ký hiệu A1 và tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Lương Chiến BC. Sau đó đưa BC cùng vật chứng về Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận giám định số 863 /KL– KTHS ngày 22/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Số chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu M gửi giám định là chất ma túy; loại Heroine; có khối lượng là 0,210 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Lương Chiến BC khai nhận: Bản thân nghiện ma túy loại Heroine. Do trước đó BC đi làm thuê ở xã La Hiên nên có nghe qua một số người nghiện ma túy nói chuyện, tại khu vực có cây Đa tại đoạn đường gần trường Tiểu học thuộc xóm Cây Thị, xã La Hiên, huyện V có người bán lẻ ma túy Heroine, cứ đến đoạn đường này đứng đợi sẽ có người đến gặp hỏi để bán ma túy. Sáng ngày 14/6/2022, BC đi bộ ra đường liên xã gần nhà sau đó xin đi nhờ xe mô tô của một người đi đường để ra xã La Hiên, khi đến khu vực đoạn ngã ba thuộc xóm Cây Thị, xã La Hiên. BC xuống xe sau đó đi bộ khoảng 200m đến khu vực có 01 cây đa gần trường học để tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi BC đứng một lúc, thì có một người đàn ông không quen biết đến, qua nói chuyện biết người

này có bán ma túy Heroine, nên BC hỏi mua với người này 200.000 đồng tiền ma túy thì được người này đồng ý bảo BC đứng đợi phía sau cây Đa cho khuất để tránh người đi đường phát hiện. Sau đó người đàn ông đi một lúc rồi quay lại đưa cho BC 02 gói giấy gói bên trong đựng ma túy, BC nhận và mở ra xem thấy bên trong cả 02 gói giấy có đặc điểm một mặt màu vàng, một mặt màu trắng bên trong mỗi gói đựng chất màu trắng, xác định là ma túy Heroine nên đã cất vào túi quần phía trước bên trái, rồi trả số tiền 200.000 đồng cho người này. Sau khi mua được ma túy BC lại xin đi nhờ xe mô tô của người đi đường về xã TN. Khi đến khu vực cầu tràn thuộc xóm An Thành, xã TN, huyện V, BC xuống xe và đi bộ đến khu vực bờ suối để sử dụng ma túy nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã TN phát hiện nên đã tự giác giao nộp 02 gói ma túy cho tổ công tác.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKSVN ngày 15 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Lương Chiến BC về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai đã trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Chiến BC phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Lương Chiến BC từ 30 đến 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 14/6/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong kín kí hiệu M bên trong có 0,20 gam mẫu M còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M; 01 vỏ phong bì kí hiệu L bên trong có 02 mảnh giấy một mặt màu trắng một mặt màu vàng, 01 vỏ phong bì kí hiệu A1.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo;

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Đồng ý về phần tố tụng và tội danh Viện kiểm sát truy tố. Tuy nhiên người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được hành vi vi phạm của mình, giúp đỡ cơ quan điều tra nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án, mục đích phạm tội của bị cáo mua về sử dụng riêng cho bản thân không có mục đích nào khác, bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở địa phương có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, không có việc làm ổn định, bị cáo còn trẻ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo là lao động chính trong gia đình, gia đình là hộ nghèo, bị cáo có đơn xin miễn hình phạt bổ sung và án phí, do vậy cần cho bị cáo mức án phù hợp để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời. Từ những nhận định này, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo đã nghe rõ bản luận tội và ý kiến bào chữa, bị cáo đồng ý với nội dung bào chữa không bổ sung gì.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp với quan điểm người bào chữa, giữ nguyên đề nghị mức hình phạt từ 30 đến 36 tháng tù giam, Kiểm sát viên cho rằng mức hình phạt này là phù hợp, bởi các căn cứ sau: Thứ nhất, căn cứ vào quy định tại Điều 50 Bộ luật Hình sự về xác định hình phạt căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi, trong vụ án này bị cáo phạm tội nghiêm trọng, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn; Thứ hai đặc điểm nhân thân của người phạm tội, bị cáo BC có nhân thân xấu, có 01 tiền án, bị cáo đã bị xét xử 01 lần bị xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 01 lần bị xét xử và xử phạt 20 tháng tù giam ngày 11/01/2022 mới thi hành án phạt tù xong, như vậy bị cáo liên tục phạm tội và bị xét xử các mức án khác nhau trong khoảng thời gian ngắn; Thứ ba bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm; Thứ tư khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo gấp hơn 02 lần mức khởi điểm của khung hình phạt.

Sau khi đối đáp, người bào chữa, bị cáo, Kiểm sát viên giữ nguyên ý kiến quan điểm của mình và không tranh luận, bào chữa bổ sung gì.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội phạm:

Hồi 10 giờ 40 phút ngày 14/6/2022, trên đoạn đường thuộc xóm AT, xã TN, huyện V, tỉnh Thái Nguyên, Lương Chiến BC đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,210 gam Heroine với mục đích để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã TN, huyện V, tỉnh Thái Nguyên đã phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lương Chiến BC đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, nội dung Điều luật quy định như sau:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép trái chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a)...

c) *Heroine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*”.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án thấy: Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện hành vi với lỗi cố ý, hành vi của bị cáo xâm phạm vào sự quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà nước. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

Xét nhân thân bị cáo thấy bị cáo sinh ra được gia đình nuôi ăn học hết lớp 10 phổ thông, sau đó ở nhà phụ giúp gia đình, ngày 16/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện V xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong các Quyết định của bản án, ngày 15/12/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 20 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, ngày 11/01/2022 chấp hành xong án phạt tù, ngày 14/6/2022 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị phát hiện bắt giữ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý khi chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất của vụ án cũng như các yếu tố về nhân thân cùng tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy hành vi và tội phạm bị cáo phạm phải là nghiêm trọng, gây hệ lụy xấu cho bản thân và xã hội, hành vi của bị cáo bị xã hội lên án. Do vậy, cần lên mức án cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

\* Về hình phạt bổ sung: Vì bản thân bị cáo nghiện ma túy, không có tài sản và gia đình thuộc hộ nghèo nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

\*Xét một số vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong kín kí hiệu M bên trong có 0,20 gam mẫu M còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M; 01 vỏ phong bì kí hiệu L bên trong có 02 mảnh giấy một mặt màu trắng một mặt màu vàng, 01 vỏ phong bì kí hiệu A1.

[5] Về án phí: Bị cáo là thành viên trong hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí. Xét bị cáo thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về

mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do đó cần chấp nhận đơn xin miễn án phí của bị cáo.

[6] Về nguồn gốc heroine thu giữ của Lương Chiến BC, bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết tại xóm CT, xã L, huyện V, tỉnh Thái Nguyên. Vì vậy không có đủ căn cứ xác minh làm rõ để xử lý theo quy định.

[7] Xét ý kiến của người bào chữa tại phiên tòa là có cơ sở, cần được xem xét.

[8] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện V tại phiên tòa hôm nay về tội danh và các vấn đề khác là phù hợp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bị cáo Lương Chiến BC phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

#### **1. Về hình phạt.**

##### **1.1. Về hình phạt chính.**

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lương Chiến BC** 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/6/2022.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo BC trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

##### **1.2. Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**2. Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: **01** (một) phong bì niêm phong kín kí hiệu M bên trong có 0,20 gam mẫu M còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M; **01** (một) vỏ phong bì kí hiệu L bên trong có 02 mảnh giấy một mặt màu trắng một mặt màu vàng, 01 vỏ phong bì kí hiệu A1.

\* Về tình trạng vật chứng: Vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện V theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/8/2022 giữa Công an huyện Võ Nhai và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai.

**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

**4. Về quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Võ Nhai;
- Công an huyện Võ Nhai;
- Chi cục T.H.A D.S huyện Võ Nhai;
- Bị cáo;
- Trung tâm TGPLNN tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: HS, VT, T.H.A HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Kim Tuấn**